TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 369/2024/HS-ST
Ngày: 05-8-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Uyên Thy.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Huỳnh Trường Sơn
2. Bà Lê Thị Nhanh

- ***Thư ký phiên tòa***: Bà Nguyễn Huyền Trân - Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa*:** Ông Lưu Hoài Chính - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 8 năm 2024 tại Trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 536/2024/TLST-HS, ngày 15/7/2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 4099/2024/QĐXXST-HS ngày 23/7/2024, đối với bị cáo:

Trương Văn Sang T; Sinh ngày: 10/7/1996 tại Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi thường trú: số H đường D, Phường A, Quận H, Thành phố Hồ Chí MInh; Chỗ ở: số M đường P, Phường F. Quận H, T nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 02/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Trương Văn B (chết) và bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1952; Vợ, con: chưa có (Tại phiên tòa bị cáo khai có 1 con chung sinh ngày 13/6/2023 với bà Nguyễn Thị Bích T1); Tiền án,tiền sự: không.

Tạm giam từ ngày 07/5/2023 (có mặt).

Người bào chữa: Bà Nguyễn Ngọc T2, là Luật sư của Văn phòng Luật sư Hồ Trung H, thuộc Đoàn Luật sư Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lúc 15 giờ 30 phút, ngày 07/5/2023, tại trước nhà số B Đường số A, khu dân cư H, phường T, Quận G, Thành phố Hồ Chí Minh, tổ tuần tra Công an Q phát hiện Trương Văn Sang T điều khiển xe mô tô biển số 59N2-862.14 có biểu

hiện nghi vấn, kiểm tra phát hiện thu giữ trên móc khóa xe mô tô của T có 01 gói nylon chứa tinh thể không màu khối lượng 99,3953 gam là ma túy, loại Ketamine và 01 gói nylon chứa nhiều viên nén màu nâu khối lượng 35,7981 gam là ma túy, loại MDMA, T đang đưa ma túy đi giao cho người mua thì bị phát hiện, nên đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với T cùng vật chứng.

Khám xét khẩn cấp chỗ ở của Trương Văn Sang T tại nhà số A đường P, Phường F, Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh không có đồ vật, tài liệu liên quan đến hành vi phạm tội.

Vật chứng là ma túy thu giữ của Trương Văn Sang T đã được giám định tại Kết luận giám định số 4756/KL-KTHS ngày 11/5/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra, Trương Văn Sang T khai đầu năm 2021 quen biết người tên T3 (không rõ lai lịch), T3 dùng số điện thoại 0924499999 gọi cho T số 0773778628 thỏa thuận với T đi giao ma túy cho người mua của T3, mỗi lần T3 trả công 1.000.000 đồng, T đã giao ma túy cho T3 được 02 lần. Lần thứ nhất, lúc 13 giờ 30 ngày 02/5/2023, T3 gọi điện nói T đến bãi đất trống đối diện nhà số I, đường H, Phường A, Quận H lấy 01 gói ma túy và giao người mua tại trước tiệm KFC đường P, phường H, thành phố T, được người đàn ông không rõ lai lịch trả 1.000.000 đồng tiền công; Lần thứ hai, lúc 15 giờ 00 ngày 07/5/2023, T3 gọi điện thoại cho T đến lấy ma túy tại địa điểm lần trước, T đi giao cho người mua tại khu vực trước nhà số B Đường số A, khu dân cư H, phường T, Quận G, thì bị phát hiện bắt quả tang, như đã nêu trên.

Tại bản Cáo trạng số 32/CT-VKSTPHCM-P1 ngày 05/01/2024 của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Trương Văn Sang T về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm h khoản 3 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa sơ thẩm: Bị cáo thừa nhận hành vi của mình như Cáo trạng nêu trên và xin được giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh giữ nguyên quan điểm truy tố, xét bị cáo Trương Văn Sang T có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải nên đề nghị áp dụng điểm h khoản 3, khoản 5 Điều 251 điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Trương Văn Sang T từ 17 năm tù đến 18 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" và phạt bổ sung bị cáo số tiền 10.000.000 đồng.

Về xử lý vật chứng của vụ án, đề nghị tịch thu tiêu hủy ma túy còn lại sau giám định, các vật chứng khác xử lý theo quy định pháp luật.

Luật sư bào chữa cho bị cáo Trương Văn Sang T trình bày: Đồng ý với tội danh mà Viện kiểm sát truy tố đối với bị cáo, tuy nhiên đề nghị Hội đồng xét xử

xem xét áp dụng cho bị cáo các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, do bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, có trình độ văn hóa thấp, hoàn cảnh gia đình đặc biệt khó khăn, bị cáo có con nhỏ, đề nghị xử phạt bị cáo với mức hình phạt nhẹ hơn đề nghị của Viện kiểm sát và miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát và trong lời nói sau cùng bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Quá trình điều và tại phiên tòa, bị cáo Trương Văn Sang T không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Căn cứ vào lời khai nhận tội của bị cáo Trương Văn Sang T tại phiên tòa cũng như các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có cơ sở xác định:

Lúc 15 giờ 30 phút, ngày 07/5/2023, tại trước nhà số B Đường số A, khu dân cư H, phường T, Quận G, Thành phố Hồ Chí Minh, Công an Q phát hiện bắt quả tang đối với Trương Văn Sang T đang có hành vi cất giấu tại móc khóa xe mô tô biển số 59N2-862.14 một gói nylon chứa tinh thể không màu khối lượng 35,3953 gam là ma túy, loại Ketamine và 1 gói nylon chứa nhiều viên nén màu nâu khối lượng 35,7981 gam là ma túy, loại MDMA. Số ma túy này bị cáo T đang đưa đi giao cho người mua.

Theo quy định tại Nghị định số 19/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ quy định về việc tính tổng khối lượng hoặc thể tích chất ma túy tại một số điều của Bộ luật Hình sự năm 2015 thì tỷ lệ MDMA là 35,7981 gam so với 100 gam = 35,7%. Tỷ lệ các chất ma túy khác ở thể rắn là: 99,3953 gam so với 300 gam = 33,1%. Tổng tỷ lệ các chất ma túy là 35,7% + 33,1% = 68,8% < 100%.

Hành vi của bị cáo Trương Văn Sang T đã cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy", với tình tiết định khung "*thuộc trường hợp có 02 chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng hoặc thể tích của các chất đó tương đương với khối lượng hoặc thể tích chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm a đến điểm g khoản này*", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm h khoản 3 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Viện Kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh truy tố bị cáo Trương Văn Sang T theo tội danh và điều luật trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo Trương Văn Sang T là rất nghiêm trọng, gây nguy hiểm cho xã hội, đã xâm hại chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, là nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm và tệ nạn xã hội khác, gây tác hại xấu đến nhiều mặt của đời sống xã hội. Bị cáo nhận thức rõ hành vi phạm tội của mình sẽ bị pháp luật trừng phạt, nhưng đã bất chấp hậu quả, nên cần có mức án nghiêm khắc đối với bị cáo nhằm cải tạo giáo dục riêng đối với bị cáo và răn đe phòng ngừa tội phạm chung cho xã hội. Đồng thời, Hội đồng xét xử áp dụng khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, phạt bị cáo Trương Văn Sang Tsố tiền 5.000.000 đồng để nộp vào ngân sách Nhà nước.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: bị cáo không có.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, có nhân thân tốt, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[5] Lập luận trên là căn cứ để chấp nhận quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát và một phần lời bào chữa của Luật sư.

[6] Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an Thành phố Hồ Chí Minh đã gửi công văn cho công ty V đề nghị xác minh các số điện thoại: 0924499999 (số điện thoại của T3), 0773778628 (số của T), 0339300317 (số của khách mua ma túy) nhưng đến nay chưa nhận được kết quả (theo dấu bưu điện gửi ngày 06/6/2024), nên Hội đồng xét xử không có cơ sở để xem xét.

Đối với đối tượng tên T3 và người mua ma túy, do bị cáo T khai không rõ lai lịch, không có căn cứ để xác định, truy tìm nên không có cơ sở xem xét xử lý.

[7] Về vật chứng của vụ án:

- 01 hộp niêm phong chứa 02 gói nylon (vụ số 1061/23): mỗi gói bên trong chứa ma túy còn lại sau giám định, bên ngoài được niêm phong có chữ ký, chữ viết của ĐTV Nguyễn Ngọc K và chữ ký, hình dấu tên của giám định viên Nguyễn Xuân S2 (là ma túy thu giữ của Trương Văn Sang T), xét đây là vật cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy.

- 01 điện thoại di động hiệu Nokia, 01 điện thoại hiệu Iphone bị cáo T sử dụng để liên lạc mua bán ma túy nên tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước.

- 01 xe mô tô biển số 59N2-862.14; SK: RLHJA3906HY031109; SM: JA39E0031189. Kết quả xác minh chiếc xe trên do anh Nguyễn Văn L (sinh năm 1967; HKTT: A28/29A1, tổ E, ấp A, xã B, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh) đứng tên chủ sở hữu. Năm 2022, anh L đã bán xe cho 1 người đàn ông không rõ lai lịch, có làm giấy mua bán xe có công chứng nhưng đã bị mất. Bị cáo T khai

đầu năm 2022, T mua xe máy trên của 1 người đàn ông không rõ lai lịch, bị cáo sử dụng xe này làm phương tiện phạm tội, nên tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước.

Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm h khoản 3, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Trương Văn Sang T 16 (mười sáu) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Thời hạn tù tính từ ngày 07/5/2023.

Bị cáo Trương Văn Sang T buộc phải nộp phạt số tiền 5.000.000 (năm triệu) đồng để nộp vào ngân sách Nhà nước.

Căn cứ Điều 46; Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

* Tịch thu tiêu hủy:

- 01 hộp niêm phong chứa 02 gói nylon (vụ số 1061/23): mỗi gói bên trong chứa ma túy còn lại sau giám định, bên ngoài được niêm phong có chữ ký, chữ viết của ĐTV Nguyễn Ngọc K và chữ ký, hình dấu tên của giám định viên Nguyễn Xuân S2.

* Tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước:

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone (...0223, không kiểm tra đời máy, Imei do không có nguồn điện, không kiểm tra trình trạng máy móc bên trong)

- 01 điện thoại Nokia (...790/3, không kiểm tra đời máy, Imei do không có nguồn điện, không kiểm tra trình trạng máy móc bên trong)

- 01 chiếc xe hai bánh gắn máy; Nhãn hiệu: không xác định; Số loại: không xác định; Dung tích xi lanh: không xác định; BS: 59N2-862.14; SK: RLHJA3906HY031109; SM: JA39E0031189 (không gương, dàn nhựa bể, xe cũ rỉ sét, máy móc bên trong không kiểm tra)

(Theo Biên bản giao nhận tang tài vật số NK2024/223 ngày 18/3/2024 của Cục Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh).

Bị cáo phải nộp 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày tính kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:

- TAND tối cao; (1)
- TAND cấp cao tại TP.HCM; (1)
- VKSND TP.HCM; (3)
-Phòng PV06-Công an TP.HCM; (1)
- Bị cáo; (1)
- Luật sư; (1)
- Trại giam; (1)
- Cục THA Dân sự TP.HCM; (1)
- THA Hình sự; (1)
- UBND nơi bị cáo cư trú; (1)
- Sở Tư pháp TP.HCM; (1)
- Lưu, Tòa Hình sự, hồ sơ. (30) (11)

Phạm Uyên Thy